

Số: 56/KTAT

Hóc Môn, ngày 16 tháng 1 năm 2026

## TỜ TRÌNH

Về việc lập tiêu chuẩn kỹ thuật gói thầu xây lắp XL 25-12 thuộc công trình “Xây dựng mới nổi tuyến trung thế nhằm đảm bảo cấp điện khu vực xã Tân Xuân, Trung Chánh, Bà Điểm, huyện Hóc Môn”

Căn cứ tờ trình số 62/KHVT ngày 10/01/2026 về việc phân công tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu thuộc dự án “Xây dựng mới nổi tuyến trung thế nhằm đảm bảo cấp điện khu vực xã Tân Xuân, Trung Chánh, Bà Điểm, huyện Hóc Môn”;

Nhằm triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp cho công trình “Xây dựng mới nổi tuyến trung thế nhằm đảm bảo cấp điện khu vực xã Tân Xuân, Trung Chánh, Bà Điểm, huyện Hóc Môn”, Phòng Kỹ thuật và An toàn thông qua Ông Phó Giám đốc Kỹ thuật và kính trình Ông Giám đốc thuận duyệt ban hành tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT, quy cách kỹ thuật VTTB B cấp, các yêu cầu kỹ thuật/điều khoản tham chiếu của gói thầu xây lắp thuộc công trình trên như sau:

### 1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kỹ thuật:

a) Nhà thầu phải chứng minh rằng mình có đầy đủ năng lực, nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây:

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự (tối thiểu năm hoặc tối thiểu hợp đồng)	Chứng chỉ, trình độ chuyên môn
1	Chỉ huy trưởng công trình	01	Tối thiểu 03 năm hoặc tối thiểu 02 hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"><li>Có trình độ đại học chuyên ngành về điện.</li><li>Đã trực tiếp tham gia thi công xây dựng phần việc thuộc nội dung hành nghề tối thiểu 02 công trình từ cấp IV cùng lĩnh vực trở lên (theo khoản 3 Điều 86 và khoản 3.a Điều 106 của Nghị định 175/ 2024/NĐ-CP và mục 7-Phụ lục VII) (đính kèm theo hồ sơ chứng minh: Quyết định phân công nhiệm vụ hoặc biên bản nghiệm thu có chữ ký).</li></ul>
2	Cán bộ phụ trách kỹ	01	Tối thiểu 03 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"><li>Có trình độ đại học ngành xây dựng hoặc ngành cầu đường.</li></ul>

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự (tối thiểu năm hoặc tối thiểu hợp đồng)	Chứng chỉ, trình độ chuyên môn
	thuật thi công không chuyên điện và công tác an toàn			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động còn hiệu lực.</li> <li>- Đã trực tiếp tham gia thi công xây dựng ít nhất 01 công trình cấp IV cùng loại trở lên (đính kèm theo hồ sơ chứng minh gồm: Hợp đồng, quyết định phân công nhiệm vụ hoặc biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình có chữ ký).</li> </ul>

**b) Thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:**

Nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu theo yêu cầu sau đây:

Stt	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị, dụng cụ đồ nghề hoặc tương đương	Số lượng tối thiểu cần có
1	Xe cẩu $\geq 2,5$ tấn	02 xe
2	Xe tải	02 xe
3	Kìm ép thủy lực	02 bộ
4	Sào thao tác trung thế	02 bộ
5	Sào tiếp địa	01 bộ
6	Bộ tiếp địa trung thế	02 bộ
7	Máy trộn bê tông	02 bộ
8	Máy đầm dùi	02 bộ
9	Máy khoan bê tông cầm tay, công suất $\geq 0,5\text{kW}$	01 cái
10	Máy phát điện công suất $\geq 0,5\text{kVA}$ (phục vụ chiếu sáng)	01 cái
11	Thiết bị định vị (máy dò đường ống công trình ngầm)	01 cái
12	Máy dò tìm cáp ngầm trung thế	01 máy
13	Ampe kim (đồng hồ tích hợp đo dòng điện, điện áp, điện trở...)	01 cái
14	Máy đào rãnh mương cáp	01 máy

Stt	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị, dụng cụ đồ nghề hoặc tương đương	Số lượng tối thiểu cần có
15	Máy kéo cáp ngầm	01 máy
<p>Ghi chú:</p> <p>i) Nhà thầu phải kê khai thông tin chi tiết về các thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu theo Mẫu trong HSMT.</p> <p>ii) Nhà thầu phải kèm theo trong HSDT hồ sơ chứng minh sở hữu thiết bị bằng một trong các tài liệu sau: Hóa đơn GTGT hoặc giấy đăng ký hoặc giấy phép lưu hành đang còn hiệu lực. Trường hợp thiết bị thi công là đi thuê, Nhà thầu phải cung cấp thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc của thiết bị đó.</p> <p>iii) Ngoài việc phải kê khai đầy đủ thông tin chi tiết theo các biểu mẫu trong HSMT, nếu nhà thầu có còn đủ chứng từ để chứng minh sở hữu thì kèm theo HSDT, trường hợp không còn hoặc thất lạc thì nhà thầu phải có <b>văn bản cam kết là thuộc sở hữu của nhà thầu</b>. Trong trường hợp nhà thầu trúng thầu, chủ đầu tư sẽ kiểm tra trước khi thi công và nếu phát hiện không đúng như kê khai thì xem như nhà thầu có hành vi gian lận và sẽ bị xử theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p>		

## 2. Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật:

Việc đánh giá được thực hiện theo phương pháp “**Đạt, Không đạt**”. Một HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả nội dung yêu cầu cơ bản đều được đánh giá là “đạt”, các nội dung yêu cầu không cơ bản được đánh giá là “đạt”. Chi tiết đánh giá theo yêu cầu dưới đây:

### 2.1. Biện pháp tổ chức thi công và giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
<p>(2.1.1). Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự tại văn phòng, trên công trường và thuyết minh sơ đồ, thể hiện rõ mối liên hệ, ghi rõ trách nhiệm của từng cá nhân (Chỉ huy trưởng, cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công và an toàn lao động,...), trách nhiệm từng bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, vật tư, thiết bị, an toàn, an ninh, môi trường, các đội, tổ thi công; bộ phận làm hồ sơ thi công, hoàn công, nghiệm thu, quyết toán A-B.</p> <p>Có thuyết minh nêu rõ địa chỉ trụ sở/văn phòng điều hành của nhà thầu (kèm số điện thoại liên lạc). Đối với các nhà thầu có trụ sở công ty đóng bên ngoài địa bàn TP. HCM, yêu cầu nhà thầu xác định rõ địa chỉ văn phòng đại diện/Chi nhánh/Văn phòng làm việc của nhà thầu tại TP.HCM hoặc có cam kết thuê/mở văn phòng làm việc tại TP.HCM trong trường hợp được chọn trúng thầu.</p>	<p>Có sơ đồ, thuyết minh nêu đầy đủ các nội dung đáp ứng yêu cầu.</p>	Đạt
	<p>Không có sơ đồ, không thuyết minh, không thể hiện rõ trách nhiệm của từng cán bộ chủ chốt.</p>	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
<p>(2.1.2). Mô tả các mặt công tác chuẩn bị thi công, thực hiện thi công, phối hợp trong quá trình thi công, phối hợp xử lý sự cố, xử lý phản ánh của khách hàng hoặc bên liên quan (nếu có) trong quá trình thi công, biện pháp đẩy nhanh tiến độ, thu hồi vật tư thiết bị,... bao gồm cả các công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác chuẩn bị thi công, xây dựng kế hoạch tiến độ, xin phép xây dựng, thông báo thi công, phối hợp với chính quyền địa phương, đơn vị cơ sở, phối hợp với các bên liên quan như đơn vị mạng viễn thông, điện lực, chiếu sáng, cây xanh, cấp thoát nước (nếu có),... trong quá trình thi công.</li> <li>- Tổ chức mặt bằng công trường (thiết bị thi công, lán trại, vị trí lấy mẫu và biện pháp bảo quản thí nghiệm, kho bãi tập kết thiết bị thi công, vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, chiếu sáng, điều tiết giao thông, biển báo, thông báo công trường, biển báo an toàn, cấp nước, thoát nước, giao thông liên lạc trong quá trình thi công)...</li> <li>- Có bản vẽ mô tả mặt bằng tổ chức thi công tại công trường, có hợp đồng thuê kho bãi tập kết vật tư thiết bị hoặc có cam kết thuê kho bãi tập kết vật tư thiết bị trong trường hợp trúng thầu.</li> </ul>	Có mô tả chi tiết rõ ràng, đầy đủ và đáp ứng yêu cầu.	Đạt
	Không mô tả	Không đạt
<p>(2.1.3). Tổ chức chuẩn bị vật tư thiết bị dùng cho công trình gồm: kế hoạch cung cấp vật tư thiết bị (do nhà thầu cấp), tổ chức vận chuyển, tiếp nhận, bảo quản vật tư thiết bị (do bên mời thầu cấp), tập kết công cụ, trang thiết bị thi công, các phương tiện đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông.</p>	Có mô tả	Đạt
	Không mô tả	Không đạt
<p>(2.1.4). Trình bày khả năng huy động nguồn lực về công cụ dụng cụ, trang thiết bị, máy móc cho công tác thi công như: số lượng máy thi công, công cụ dụng cụ, trang thiết bị sử dụng cho công trình trong đó thể hiện rõ số lượng sở hữu và số lượng thuê huy động cho công trình, tính năng kỹ thuật chính của từng loại.</p>	Có trình bày	Đạt
	Không trình bày	Không đạt
<p>(2.1.5). Giải pháp thi công đào lỗ trồng trụ và tái lập hoàn trả mặt bằng theo hiện trạng ban đầu, giải pháp thi công kéo thay dây lưới hạ thế tại các nhánh rẽ, lắp các VTTB và phụ kiện ở các vị trí đặc biệt. Nhà thầu phải nghiên cứu kỹ hồ sơ thiết kế, khảo sát thực tế công trường, lập giải pháp thi công lắp đặt, phù hợp theo thiết kế được duyệt.</p>	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
(2.1.6). Có giải pháp, biện pháp khi thi công trên lưới điện/công trình hiện hữu nhằm đảm bảo an toàn, không làm ảnh hưởng đến các công trình hiện hữu.	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt
(2.1.7). Giải pháp thi công thu hồi vật tư thiết bị lưới điện: giải pháp thu hồi cáp hạ thế, các vật tư thiết bị lưới điện và giải pháp bảo quản đến khi hoàn nhập lại Công ty Điện lực.	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt
(2.1.8). Biện pháp hoàn thiện công trình như sau: - Các biện pháp kiểm tra, thử nghiệm và phối hợp trước khi đầu nối vận hành từng lô ra, từng nhánh hạ thế của từng trạm và cho toàn bộ công trình. - Biện pháp tổ chức lập và kiểm tra việc lập hồ sơ chuẩn bị thi công, hồ sơ thi công, hoàn công, nghiệm thu quyết toán đảm bảo phù hợp với thực tế thi công công trình.	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt
(2.1.9). Các biện pháp tổ chức lập và kiểm tra việc lập hồ sơ thi công, hoàn công, nghiệm thu quyết toán A-B đảm bảo phù hợp với thực tế thi công công trình	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt
(2.1.10). Giải pháp thi công các công tác đầu nối lộ ra tại trạm: kéo mới/thay thế các lộ ra; thay cáp hạ thế hư cũ trong thời gian cắt điện công tác 30 phút.	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt
(2.1.11). Giải pháp thi công các công tác: cải tạo, sang hộp domino, nhánh dây mắc điện giữa lưới hạ thế hiện hữu và lưới hạ thế kéo mới đảm bảo không mất điện khách hàng.	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt
(2.1.12). Giải pháp thi công hệ thống tiếp địa lập lại đường dây hạ thế, tụ bù hạ thế, công tác đầu nối tiếp địa và cáp đồng trần bằng phương pháp hàn cadweld và hàn điện. Lưu ý trình bày công tác chuẩn bị bộ tiếp địa đồng-dây sắt và giải pháp lắp đặt.	Có giải pháp	Đạt
	Không giải pháp	Không đạt
(2.1.13). Giải pháp thi công trong khu đô thị đông dân cư, trong phạm vi gần hoặc giao chéo với công trình điện, công trình ngầm khác gồm: - Lập rào chắn, biển báo, cử người cảnh giới, chỉ	Có giải pháp	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
dẫn giao thông. - Khi đào móng trồng trụ: khối lượng đất đào phải tập kết gọn gàng và chuyển đi đổ để tránh ảnh hưởng các phương tiện lưu thông, mỹ quan đô thị. - Khi tăng, hạ dây băng ngang đường phải cử người cảnh báo, chỉ dẫn tránh gây tai nạn cho người tham gia giao thông.	Không giải pháp	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết từ (2.1.1) đến (2.1.13) được đánh giá là đạt	Đạt
	Không thuộc trường hợp trên	Không đạt

## 2.2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
(2.2.1). Xe, thiết bị, dụng cụ thi công: - Số lượng, chủng loại, mức độ đáp ứng. - Các thiết bị, dụng cụ thi công.	Phù hợp với biện pháp thi công đề xuất	Đạt
	Không phù hợp với biện pháp thi công đề xuất	Không đạt
(2.2.2). Thời gian thi công: - Có biểu tiến độ chi tiết, kế hoạch tiến độ thi công đảm bảo thời gian thi công không quá thời gian yêu cầu trong Hồ sơ mời thầu kể từ ngày khởi công.	Có mô tả chi tiết rõ ràng, đầy đủ và đáp ứng yêu cầu.	Đạt
	Không mô tả	Không đạt
(2.2.3). Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị với tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực với tiến độ thi công.	Có đề xuất đối với cả 2 nội dung a), b)	Đạt
	Không đề xuất	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết (2.2.1), (2.2.2), (2.2.3) được đánh giá là đạt	Đạt
	Không thuộc trường hợp trên	Không đạt

## 2.3. Biện pháp đảm bảo chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
<p>(2.3.1). Biện pháp đảm bảo chất lượng nguyên vật liệu, vật tư thiết bị do Chủ đầu tư cung cấp và do Nhà thầu cung cấp để phục vụ công tác thi công gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký, mua sắm, nghiệm thu VTTB trước khi thi công, công tác tiếp nhận, vận chuyển, lưu kho, bảo quản VTTB do Chủ đầu tư cấp và VTTB do Nhà thầu cấp (bao gồm tại kho Nhà thầu, trong quá trình vận chuyển và tại công trường).</li> <li>- Biện pháp bảo quản khi vào mùa mưa bão, khi công trình tạm dừng thi công.</li> <li>- Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu.</li> </ul>	Có thuyết minh	Đạt
	Không thuyết minh	Không đạt
<p>(2.3.2). Biện pháp đảm bảo chất lượng trong quá trình thi công:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra các khâu thi công.</li> <li>- Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công: quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu.</li> <li>- Công tác phối hợp với tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế và các bên liên quan trong quá trình thi công; bố trí hợp lý lực lượng công nhân có tay nghề; kiểm soát chất lượng thi công phần lắp khuôn; thực hiện các thí nghiệm, phục vụ thi công, ghi nhật ký thi công; kiểm soát chất lượng việc lập hồ sơ thi công, hoàn công, nghiệm thu, quyết toán A-B,...</li> <li>- Công tác số hóa (scan) toàn bộ hồ sơ; tài liệu liên quan đến nghiệm thu, hoàn công, quyết toán A-B; lưu trữ dạng file .pdf và hoặc file ảnh, bàn giao cho Chủ đầu tư cùng với hồ sơ giấy ngay sau khi hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng.</li> <li>- Nhà thầu phải có giải pháp áp dụng ghi Nhật ký điện tử và trang bị (máy tính, thiết bị di động, đăng ký chữ ký số,...) đáp ứng điều kiện áp dụng Nhật ký điện tử, BBNT điện tử và lưu trữ NKTCĐT, BBNTĐT dạng file pdf nhận về từ hệ thống IMIS.</li> </ul>	Có thuyết minh	Đạt
	Không thuyết minh	Không đạt
<p>(2.3.3). Hồ sơ hoàn công: Chụp hình 4 tấm, cập nhật tọa độ VN2000 (x,y,z,h) trên bản vẽ hoàn công cho toàn bộ trụ trung, hạ thế, trạm biến thế, cáp ngầm trong phạm vi công trình theo quyết định số 2605/QĐ- EVNHCMC ngày 30/05/2025 của Tổng</p>	Có thuyết minh	Đạt
	Không thuyết minh	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
công ty Điện lực Tp. HCM.		
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết (2.3.1), (2.3.2), (2.3.3) được đánh giá là đạt	Đạt
	Không thuộc trường hợp trên	Không đạt

#### 2.4. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
(2.4.1). Vệ sinh môi trường: Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, chống ô nhiễm, chống ồn, chống sạt lở trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư và vật liệu.	Có biện pháp	Đạt
	Không có biện pháp	Không đạt
(2.4.2). An toàn lao động: Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp cơ bản với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp	Đạt
	Không có biện pháp	Không đạt
(2.4.3). Phòng cháy, chữa cháy: Có biện pháp phòng chống cháy nổ, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp cơ bản với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp	Đạt
	Không có biện pháp	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết (2.4.1), (2.4.2), (2.4.3) được đánh giá là đạt	Đạt
	Không thuộc trường hợp trên	Không đạt

#### 2.5. Bảo hành và uy tín của Nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
(2.5.1). Bảo hành: - Thời gian bảo hành là 36 tháng. - Thuyết minh chế độ bảo hành công trình, nhiệm vụ	Có đề xuất thời gian bảo hành <b>≥ 36 tháng</b> và có thuyết minh chi tiết, đầy đủ chế độ bảo hành	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
vụ Nhà thầu trong quá trình bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành nhưng < <b>36 tháng</b> hoặc không có thuyết minh bảo hành.	Không đạt
(2.5.2). Uy tín của nhà thầu: thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Theo thông tin về uy tín của nhà thầu do nhà thầu chủ động cập nhật trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Đạt
	Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết (2.5.1), (2.5.2), được đánh giá là đạt	Đạt
	Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt

## 2.6. Chất lượng vật tư thiết bị (VTTB), vật liệu xây dựng do Nhà thầu cấp:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
(2.6.1). Phạm vi cung cấp: E-HSDT chào đầy đủ thông tin chủng loại, quy cách kỹ thuật chính, nguồn gốc, xuất xứ của các vật tư thiết bị theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT.	Đáp ứng tất cả hạng mục	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
(2.6.2). Yêu cầu kỹ thuật: - Tất cả các yêu cầu kỹ thuật riêng đối với từng vật tư thiết bị do Nhà thầu cung cấp tại chương V của E-HSMT được đánh giá là “Đáp ứng”. - Trong HSDT đối với các vật tư thiết bị Nhà thầu cung cấp phải đề xuất, nêu đầy đủ, rõ ràng theo quy cách kỹ thuật của hồ sơ thiết kế hoặc theo quy cách kỹ thuật của Tổng công ty Điện lực Tp. HCM, của Công ty Điện lực Hóc Môn.	Đáp ứng tất cả hạng mục	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
(2.6.3). Biên bản thử nghiệm điển hình VTTB B cấp chính (Theo bảng quy cách kỹ thuật vật tư B cấp đính kèm).	Có cung cấp đủ biên bản thử nghiệm điển hình với đầy đủ các hạng mục thử nghiệm đạt yêu cầu theo quy cách kỹ thuật của E-HSMT trong khi dự thầu hoặc có cam kết cung cấp biên bản thử nghiệm điển hình với đầy đủ các hạng mục thử nghiệm đạt yêu cầu theo quy cách kỹ thuật của E-HSMT tại thời điểm đối chiếu bảng gốc của HSDT.	Đạt
	Không cung cấp	Không đạt
(2.6.4). VTTB sử dụng loại tốt, mới 100% và biên bản thử nghiệm thường xuyên vật tư thiết bị Nhà thầu cung cấp.	Có văn bản cam kết sử dụng VTTB tốt, mới 100% và cung cấp đầy đủ biên bản thử nghiệm thường xuyên, thử nghiệm xuất xưởng của nhà sản xuất đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT trong trường hợp được trúng thầu	Đạt
	Không cung cấp	Không đạt
(2.6.5). Thử nghiệm các VTTB trước khi đóng điện vận hành (theo Khoản 1 Điều 14 của Thông tư số 02/2025/BCT ngày 01/02/2025) đối với VTTB lắp đặt trong công trình theo danh mục tại Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 02/2025/BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công thương gồm chống sét van, máy biến áp, máy cắt, cáp điện, cầu dao cách ly, cầu dao tiếp địa.	Có văn bản cam kết thử nghiệm đạt yêu cầu	Đạt
	Không cung cấp	Không đạt
(2.6.6). Biên bản thử nghiệm nghiệm thu đối với VTTB chính do Nhà thầu cung cấp (Theo bảng quy cách kỹ thuật vật tư B cấp đính kèm).	Có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ biên bản thử nghiệm nghiệm thu đáp ứng yêu cầu của HSMT trước khi thi công trong trường hợp	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	được trúng thầu.	
	Không cung cấp	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết (2.6.1), (2.6.2), (2.6.3), (2.6.4), (2.6.5) và (2.6.6) được đánh giá là đạt	Đạt
	Không thuộc trường hợp trên	Không đạt

Lưu ý: Nhà thầu phải trình bày các giải pháp thi công một cách chi tiết, cụ thể từng nội dung công việc thi công phù hợp theo công trình cụ thể, không được trình bày chung chung. Các giải pháp trình bày phải có tính thực tế của công trình và phải khả thi. Các giải pháp trình bày chung chung được đánh giá là không đạt.

Nhà thầu được đánh giá là đạt khi đáp ứng mục 1 và mục 2 về yêu cầu kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 và 2.6 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 và 2.6 hoặc không đáp ứng mục 1 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc;
- Phòng KH&VT;
- Phòng QLĐT;
- Lưu: VT, KT&AT, NMT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Phan Minh Tâm**

**Ý kiến phê duyệt của Ông Phó Giám đốc**

**Võ Minh Định**